TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:06/2025/QĐST - DS	*Thường Tín, ngày 16 tháng 05 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 30, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và 1.3 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm lý số 40/2025/TLST-DS ngày 23/4/2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có thỏa thuận đó. đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268 N, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng S (Công ty SBA).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Tấn D1 – Chức vụ: Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc

(theo Giấy Ủy quyền số 3815/2024/GUQ-PL ngày 10/12/2024 về việc khởi kiện các hồ sơ liên quan đến Thẻ tín dụng và Tín dụng tiêu dùng)

Địa chỉ nhận thông báo: 278 N, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền: Ông Dương Kỳ M – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh: (Theo Giấy ủy quyền số 186/2024/GUQ-TGĐ ngày 16/12/2024 về việc khởi kiện các hồ sơ liên quan đến Thẻ tín dụng và Tín dụng tiêu dùng).

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thanh H – Nhân viên Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng S (theo Giấy Ủy quyền số 3069/2025/UQ-TGĐ ngày 07/5/2025).

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H1 – sinh năm 1986

Địa chỉ: Đội 5, Thôn T, xã Tiền Phong, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP S và bà Nguyễn Thị H1 cùng xác nhận: Tính đến ngày 08/05/2025 bà Nguyễn Thị H1 còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng số tiền 36.367.117 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 16.621.284 đồng. Nợ lãi: 19.745.833 đồng. Theo Hợp đồng thẻ tín dụng số thẻ 970403-2896 ngày 15/5/2017 hai bên đã ký kết ngày 10/08/2017.

Hai bên thoả thuận phương án trả nợ như sau:

+ Chậm nhất ngày 16/6/2025: Bà H1 thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 2.000.000 đồng.

+ Chậm nhất ngày 16/7/2025: Bà H1 thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 2.000.000 đồng.

+ Chậm nhất ngày 16/8/2025: Bà H1 thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 2.000.000 đồng.

+ Chậm nhất ngày 16/9/2025: Bà H1 thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 2.000.000 đồng.

+ Chậm nhất ngày 16/10/2025: Bà H1 thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 2.000.000 đồng.

+ Chậm nhất ngày 16/11/2025: Bà H1 thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 2.000.000 đồng.

- Bà H1 còn tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc kể từ ngày 09/5/2025 theo mức lãi suất quy định tại thoả thuận về các điều khoản theo Hợp đồng hai bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ gốc.

- Trường hợp bà H1 vi phạm bất kỳ thỏa thuận nào theo cam kết nêu trên thì S được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành một lần khoản nợ trên.

2.2.Về án phí: Bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu 909.000 đồng (*Chín trăm linh chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 696.000 đồng (*Sáu trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016736 ngày 23/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND H Th;*
- *Chi cục THA DS H Thường Tín*
- *TATP Hà Nội*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu VP.*

THẨM PHÁN

Hứa Thị Hà